

GIẢI PHÁP BẢO TỒN VÀ PHÁT TRIỂN CÁC MÔN THỂ THAO DÂN TỘC, TRÒ CHƠI DÂN GIAN TRONG HỌC SINH Ở CÁC TRƯỜNG PHỔ THÔNG DÂN TỘC NỘI TRÚ TỈNH QUẢNG BÌNH

TRẦN THỦY

Trường Đại học Quảng Bình

1. Đặt vấn đề

Quảng Bình là một địa phương có nhiều tiềm năng cho việc phát triển cả về du lịch thiên nhiên lẫn văn hóa thể thao dân tộc. Theo số liệu thống kê tính đến năm 2022, tỉnh Quảng Bình có các dân tộc thiểu số bao gồm dân tộc Bru-Vân Kiều (với các nhóm Vân Kiều, Tri, Khùa, Ma Coong) và dân tộc Chứt (bao gồm các nhóm, Sách, Mày, Rục, Arem, Mã Liềng), sinh sống tập trung theo cộng đồng trên địa bàn các huyện: Minh Hóa, Tuyên Hóa, Bố Trạch, Quảng Ninh và Lệ Thủy. Đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Quảng Bình có dân số không nhiều, lại phân thành nhiều tộc người, trong đó có những tộc người dân số chỉ vài trăm người như Arem, Rục..., sinh sống chủ yếu ở các xã vùng sâu, biên giới, nơi có điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội hết sức khó khăn.

Thực tiễn cho thấy, trên quê hương Quảng Bình có nhiều môn thể thao dân tộc hiện đang được bảo tồn và phát triển trong các hoạt động lễ hội như: đẩy gậy, cày kéo, bắn nỏ, nhảy bao bố, kéo co, kiệu người, đánh đu, cướp cù... Tuy nhiên, đối với thể thao trường học, các môn thể

thao đưa vào áp dụng để giảng dạy giáo dục thể chất (GDTC) ở các cấp không nhiều. Vì vậy, việc nghiên cứu triển khai các môn thể thao dân tộc trong học sinh ở các trường phổ thông dân tộc nội trú sẽ giúp bảo tồn và phát triển các môn thể thao dân tộc, duy trì tập luyện, phát triển thể chất và tinh thần cho người học.

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Xây dựng và xác định một số giải pháp bảo tồn và phát triển các môn thể thao dân tộc, trò chơi dân gian

Từ việc phân tích cơ sở lý luận, cơ sở thực tiễn, điều kiện hiện có tại các trường dân tộc nội trú, tham khảo các tài liệu có liên quan, nhóm nghiên cứu đã tiến hành xây dựng được một số giải pháp nhằm bảo tồn và phát triển các môn thể thao dân tộc, trò chơi dân gian trong các trường dân tộc nội trú ở Quảng Bình cho khách thể nghiên cứu. Kết quả, xây dựng được 15 giải pháp, tiến hành điều tra khảo sát 18 cán bộ quản lý, giáo viên, giảng viên, chuyên gia. Nguyên tắc lựa chọn ở các mức độ quan trọng và rất quan trọng chiếm tỷ lệ trên 80% sẽ lựa chọn để triển khai xây dựng và đề xuất ứng dụng thực tiễn.

Bảng 1. Khảo sát điều tra để xây dựng một số giải pháp bảo tồn và phát triển các môn thể thao dân tộc, trò chơi dân gian trong các trường dân tộc nội trú ở Quảng Bình

TT	Nội dung điều tra	MỨC ĐỘ					
		Rất quan trọng		Quan trọng		Không quan trọng	
		mi	%	mi	%	mi	%
1	Nâng cao nhận thức về vai trò, giá trị văn hóa của các môn thể thao dân tộc và trò chơi dân gian cho học sinh, cán bộ quản lý và giáo viên	15	83,33		11,11	1	5,56
2	Tổ chức câu lạc bộ ngoại khóa thể thao, thể thao dân tộc và trò chơi dân gian	6	33,33	4	22,22	8	44,44

3	Triển khai hoạt động ngoại khóa thể thao, thể thao dân tộc và trò chơi dân gian được tổ chức gắn với một số ngày lễ trong năm	16	88,89	1	5,56	1	5,56
4	Sự quan tâm đầu tư cơ sở vật chất cho các hoạt động thể thao, thể thao dân tộc	17	94,44	1	5,56	0	0,00
5	Tăng cường phổ biến các môn thể thao dân tộc, trò chơi dân gian cho học sinh, cán bộ quản lý và giáo viên trên các phương tiện thông tin đại chúng	3	16,67	6	33,33	9	50,00
6	Tập huấn các lớp bồi dưỡng kiến thức thể thao dân tộc và trò chơi dân gian cho giáo viên để sử dụng môn thể thao dân tộc, trò chơi dân gian như nội dung giáo dục thể chất trong các giờ chính khóa cho học sinh	13	72,22	2	11,11	3	16,67
7	Tổ chức các hội thi, các giải thi đấu thể thao dân tộc, trò chơi dân gian cho học sinh trong nhà trường gắn với ngày lễ	6	33,33	6	33,33	6	33,33
8	Lựa chọn và áp dụng một số môn thể thao dân tộc, trò chơi dân gian vào trong giờ học chính khóa	12	66,67	3	16,67	3	16,67
9	Phối hợp với chính quyền địa phương tổ chức các hoạt động thể thao dân tộc, trò chơi dân gian	4	22,22	7	38,89	7	38,89
10	Triển khai lồng ghép một số môn thể thao dân tộc trọng điểm vào hệ thống thi đấu của Hội khỏe phù đồng hàng năm	14	77,78	3	16,67	1	5,56
11	Tổ chức hội thao các môn thể thao dân tộc trong hệ thống các trường dân tộc nội trú tỉnh	4	22,22	5	27,78	9	50,00

Căn cứ vào kết quả khảo sát điều tra, nghiên cứu lựa chọn được 6 giải pháp để xây dựng nhằm triển khai ứng dụng để bảo tồn và phát triển các môn thể thao dân tộc, trò chơi dân gian trong các trường dân tộc nội trú ở Quảng Bình. Những giải pháp lựa chọn bao gồm: giải pháp 1, 3, 4, 6, 8 và 10.

2.2. Khảo sát điều tra các môn thể thao dân tộc, trò chơi dân gian phù hợp với địa phương

Sau khi có kết quả điều tra khảo sát các giải pháp đã trình bày ở trên, nghiên cứu đã tiến hành khảo sát trực tiếp các giáo viên đang giảng dạy tại các trường dân tộc nội trú, dân tộc bán trú và các chuyên gia có kinh nghiệm trong lĩnh vực giáo dục thể chất để lựa chọn được các môn thể thao dân tộc, trò chơi dân gian phù hợp với địa phương để triển khai lồng ghép trong các giải pháp.

Bảng 2. Khảo sát điều tra các môn thể thao dân tộc, trò chơi dân gian phù hợp với tỉnh Quảng Bình

TT	Các môn thể thao dân tộc, trò chơi dân gian	Rất phù hợp		Phù hợp		Không phù hợp	
		mi	%	mi	%	mi	%
1	Đẩy gậy	13	72,22	5	27,78	0	0,00
2	Kéo co	14	77,78	4	22,22	0	0,00
3	Cà kheo	14	77,78	3	16,67	1	5,56

4	Bắn nỏ	12	66,67	4	22,22	2	11,11
5	Ô ăn quan	3	16,67	3	16,67	10	55,56
6	Nhảy dây	14	77,78	2	11,11	2	11,11
7	Đá cầu	15	83,33	2	11,11	1	5,56
8	Cướp cờ	6	33,33	9	50,00	3	16,67
9	Nhảy lò cò	13	72,22	4	22,22	1	5,56
10	Rồng rắn lên mây	5	27,78	5	27,78	8	44,44
11	U bắt mọi	12	66,67	4	22,22	2	11,11
12	Nhảy bao bố	7	38,89	8	44,44	3	16,67
13	Kiểm người	8	44,44	7	38,89	3	16,67
14	Bắn cung	7	38,89	8	44,44	3	16,67
15	Bịt mắt bắt dê	8	44,44	3	16,67	7	38,89
16	Cờ người	3	16,67	3	16,67	12	66,67
17	Đấu vật	7	38,89	4	22,22	7	38,89
18	Võ cổ truyền	12	66,67	4	22,22	2	11,11
19	Ném còn	5	27,78	3	16,67	10	55,56
20	Bắn bi	3	16,67	6	33,33	9	50,00
21	Đua thuyền trên cạn	8	44,44	8	44,44	2	11,11
22	Trốn tìm	6	33,33	4	22,22	8	44,44
23	Nhảy ngựa	6	33,33	6	33,33	6	33,33
24	Mèo đuổi chuột	7	38,89	7	38,89	4	22,22
25	Các trò chơi khác	5					

Căn cứ vào kết quả và nguyên tắc lựa chọn, nghiên cứu đã lựa chọn được 14 môn thể thao dân tộc, trò chơi dân gian sau đây: Đẩy gậy, kéo co, cà kheo, bắn nỏ, nhảy dây, đá cầu, cướp cờ, nhảy lò cò, u bắt mọi, nhảy bao bố, kiểm người, bắn cung, võ cổ truyền và đua thuyền trên cạn.

3. Giải pháp bảo tồn và phát triển các môn thể thao dân tộc, trò chơi dân gian

Thứ nhất, nâng cao nhận thức về vai trò, giá trị văn hóa của các môn thể thao dân tộc và trò chơi dân gian cho học sinh, cán bộ quản lý và giáo viên

Giúp cho học sinh, cán bộ quản lý và giáo viên nhận thức đúng giá trị của các môn thể thao dân tộc và trò chơi dân gian.

Triển khai cụ thể các văn bản liên quan đến GDTC, thể thao dân tộc, trò chơi dân gian thông

qua các phương tiện khác nhau.

Tuyên truyền, quảng bá ích lợi của thể thao dân tộc và trò chơi dân gian, kết hợp giáo dục truyền thống dân tộc với thể dục thể thao quần chúng, quảng bá về các môn thể thao dân tộc và trò chơi dân gian, giới thiệu các hình ảnh hoạt động thể thao dân tộc, trò chơi dân gian phù hợp với địa phương thông qua các phóng sự, phim tài liệu, sách báo, tranh ảnh.

Thứ hai, triển khai hoạt động ngoại khóa thể thao, thể thao dân tộc và trò chơi dân gian được tổ chức gắn với một số ngày lễ trong năm

Tạo cho người học có sân chơi bổ ích phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường.

Thi đấu các môn thể thao, thể thao dân tộc và trò chơi dân gian theo hình thức ngoại khóa.

Xây dựng kế hoạch chi tiết về hoạt động



Ảnh minh họa

ngoại khóa những nội dung cụ thể; Luật (hoặc thể lệ hội thi) đúng quy định trình lãnh đạo nhà trường phê duyệt, sau đó triển khai đến các lớp (khối) thông qua hệ thống giáo viên chủ nhiệm nhằm đôn đốc tổ chức tập luyện để tham gia thi đấu có hiệu quả.

Thứ ba, sự quan tâm đầu tư cơ sở vật chất cho các hoạt động thể thao, thể thao dân tộc

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, chủ yếu là các môn thể thao dân tộc.

Tham mưu cho nhà trường mua sắm đầu tư cơ sở vật chất (gậy, dây kéo, cà kheo, dụng cụ cung - nỏ và một số dụng cụ tùy theo điều kiện nhà trường...).

Đầu năm học Tổ Thể dục (bộ môn GDTC) tham mưu cho Ban Giám hiệu nhà trường mua sắm bổ sung những cơ sở vật chất cần thiết để hoạt động thể thao và thể thao dân tộc có đủ các hạng mục cần thiết phục vụ cho các hoạt động thể thao, thể thao dân tộc trong nhà trường. Tiến hành cải tạo, sửa chữa nâng cấp cơ sở tập luyện như sân bãi, nhà tập, ... để có thể tận dụng tối đa điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường phục vụ giảng dạy, tập luyện và thi đấu các môn thể thao dân tộc trong giờ chính khóa cũng như hoạt động ngoại khóa của học sinh.

Thứ tư, tập huấn các lớp bồi dưỡng kiến thức thể thao dân tộc và trò chơi dân gian cho giáo viên để sử dụng môn thể thao dân tộc, trò chơi dân gian như nội dung GDTC trong các giờ chính khóa cho học sinh

Trang bị cho giáo viên những kiến thức cơ bản về thể thao dân tộc và trò chơi dân gian để tổ chức quản lý điều hành thành thạo theo đúng nội dung của Quyết định số 2310/QĐ/BGDĐT, ngày 26/7/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành tài liệu hướng dẫn phương pháp tổ chức hoạt động thể thao trường học cho các trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú, trường phổ thông có học sinh bán trú.

Triển khai tài liệu hướng dẫn phương pháp tổ chức hoạt động thể thao trường học cho các trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú, trường phổ thông có học sinh bán trú của Bộ Giáo dục và Đào tạo đúng nội dung của Quyết định số 2310/QĐ/BGDĐT, ngày 26/7/2023 đã ban hành.

Mời các chuyên gia có trình độ về các môn thể thao dân tộc về giảng dạy và phổ biến kiến thức, luật thi đấu các môn thể thao dân tộc. Căn cứ vào nội dung, chương trình GDPT năm 2018

môn GDTC, thiết kế đưa một số môn thể thao dân tộc và trò chơi dân gian phù hợp với điều kiện thực tiễn vào các giờ học GDTC chính khóa, ngoại khóa (tự chọn) cho học sinh nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác GDTC.

Thứ năm, lựa chọn và áp dụng một số môn thể thao dân tộc, trò chơi dân gian vào trong giờ học chính khóa

Bảo tồn và phát triển môn thể thao dân tộc, trò chơi dân gian cho học sinh đồng bào dân tộc thiểu số nói riêng và người Việt Nam nói chung.

Lựa chọn các môn thể thao dân tộc, trò chơi dân gian đã được nghiên cứu trình bày ở mục 2.2 phù hợp với điều kiện của nhà trường.

Tham mưu với Ban Giám hiệu nhà trường phê duyệt kế hoạch bài dạy môn GDTC được sử dụng các môn thể thao dân tộc, trò chơi dân gian triển khai trong các bài dạy (ưu tiên các trò chơi phát triển các tố chất vận động, các môn thể thao dân tộc trong nội dung “tự chọn” để thiết kế đưa vào trong các giáo án giảng dạy hàng ngày.

Thứ sáu, triển khai lồng ghép một số môn thể thao dân tộc trọng điểm vào hệ thống thi đấu của Hội khỏe phù đồng hàng năm

Tạo sân chơi mang đậm đà bản sắc quê hương, dân tộc trong các môn thể thao dân tộc

có truyền thống ở địa phương.

Lựa chọn một số môn thể thao dân tộc tiêu biểu để triển khai kế hoạch tập luyện và thi đấu trong Hội khỏe phù đồng có các môn thể thao dân tộc.

Bám sát kế hoạch giảng dạy, học tập trong trường, kế hoạch năm học và sự chỉ đạo của lãnh đạo nhà trường để xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động thi đấu thể thao dân tộc trong Hội khỏe phù đồng của nhà trường hợp lý, hiệu quả.

4. Kết luận

Nhận thức đầy đủ ý nghĩa lịch sử và tác dụng thiết thực của các môn thể thao dân tộc, trò chơi dân gian nhằm nâng cao hơn nữa những hiểu biết của con người, bởi đây là nguồn gốc quan trọng của thể dục thể thao hiện đại. Kết hợp việc khai thác triệt để truyền thống văn hóa dân tộc, sử dụng các môn thể thao dân tộc, trò chơi dân gian như một phương tiện của GDTC nhằm tăng cường sức khỏe, giải trí, giáo dục, thu hút học sinh tích cực tham gia rèn luyện phát triển thể chất. Kết quả nghiên cứu của nhiệm vụ đã lựa chọn được 6 giải pháp và 14 môn thể thao dân tộc, trò chơi dân gian phù hợp với điều kiện địa phương tại các trường dân tộc nội trú ở Quảng Bình ■

Tài liệu tham khảo:

1. Dương Nghiệp Chí, Lương Kim Chung (2001), *Xã hội học thể dục thể thao*, Nxb Thể dục Thể thao, Hà Nội.
2. Công văn số 3526/BVHTTDL-KHTC, ngày 16/9/2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
3. Công văn số 66/SGDĐT-TrHTX, ngày 17/1/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Bình.
4. Hoàng Công Dân (2017), *Lý luận và phương pháp thể dục thể thao quần chúng*, Nxb Thể dục Thể thao, Hà Nội.
5. Hướng dẫn số 677/HD-BVHTTDL, ngày 03/3/2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
6. Nguyễn Đức Ninh (2017), *Nghiên cứu phát thể thao dân tộc trong các trường THCS ở tỉnh Thái Nguyên*, Luận án Tiến sĩ Giáo dục học, Viện Khoa học Thể dục thể thao.
7. Quyết định số 4371/QĐ/BGDĐT, ngày 19/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
8. Quyết định số 2310/QĐ/BGDĐT, ngày 26/7/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
9. Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
10. Lê Anh Thor (2010), *Một số trò chơi vận động dân gian và thể thao dân tộc ở Việt Nam*, Nxb Thể dục Thể thao, Hà Nội.